TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **107/2022/HS-ST**
Ngày 29/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự

Bà Bùi Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2022/TLST-HS ngày 12/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐXXST-HS, ngày 16/11/2022 đối với:

Bị cáo: họ và tên **Nguyễn Duy H**, sinh năm 1990, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 3, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C, con bà: Nguyễn Thị N; vợ: Nguyễn Thị H1 (đã ly hôn), có 01 con: sinh năm 2016.

Tiền án: không.

Tiền sự: tại Quyết định số 16 ngày 05/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy H, thời hạn 24 tháng. Ngày 05/02/2022 chấp hành xong.

Lịch sử bản thân:

+ Bản án số 13/2014/HSST ngày 09/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt bị cáo 24 tháng tù và 200.000 đồng án phí về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 25/6/2014 chấp hành xong án phí, ngày 03/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Bản án số 91/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo 18 tháng tù và 200.000 đồng án phí về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 06/10/2017 chấp hành xong án phí, ngày 26/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2022 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình "Có mặt tại phiên tòa".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1962; nơi cư trú: xóm 3, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình "vắng mặt".

- Anh Vũ Văn B, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình "vắng mặt".

- Anh Đỗ Văn V, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình "vắng mặt".

Người làm chứng: anh Điền Đức Đ, anh Điền Đức T "vắng mặt".

Người chứng kiến: ông Bùi Ngọc P "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người sử dụng ma túy và không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Duy H nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác nhằm kiếm lời. Trong các ngày 13, 15 và 16/5/2022, H đã bán ma túy cho Vũ Văn B, sinh năm 1998; trú tại: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, Vũ Văn B sử dụng điện thoại có số sim 07870113xx của Đỗ Văn V, sinh năm 1992: trú tại: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình gọi điện đến số điện thoại 09811486xx của Nguyễn Duy H hỏi mua 500.000 đồng ma túy (B và V mỗi người góp 250.000 đồng), H đồng ý và hẹn đến khu vực cầu đường dong phố P, thị trấn P (đối diện với cổng phía Đông nhà thờ đá P). Sau đó H điều khiển xe mô tô BKS 35K1 - 054.52 từ nhà đến khu vực Bến xe khách huyện K ở phố T, thị trấn P tìm, mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. H mang về nhà, lấy gói ma túy ra sử dụng một phần rồi gói lại như cũ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mang gói ma túy ra điểm hẹn. Tại đây, H gặp B và V, thấy H đến, V đưa 500.000 đồng, H nhận tiền rồi đưa gói ma túy cho V. Sau khi mua được ma túy, B và V đã chia nhau sử dụng hết.

Lần thứ hai: cũng bằng hình thức góp tiền như trên, khoảng 12 giờ ngày 15/5/2022, B sử dụng điện thoại và số sim của V gọi điện cho H để mua 500.000 đồng ma túy. Sau đó H điều khiển xe mô tô BKS 35K1 – 054.52 từ nhà mang theo 500.000 đồng (là tiền bán ma túy cho B ngày 13/5/2022) đến khu vực Bến xe khách huyện K gặp và mua được 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng rồi mang về nhà, lấy gói ma túy ra sử dụng một phần và gói lại. Khoảng 13 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mang gói ma túy ra điểm hẹn ngày hôm trước. Khi gặp nhau V đưa 500.000 đồng, H nhận tiền

rồi đưa gói ma túy cho V. Sau khi mua được ma túy, B và V đã chia nhau sử dụng hết.

Lần thứ ba: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/5/2022, B dùng điện thoại của Vũ gọi, hỏi H mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi nhận lời, H điều khiển xe mô tô BKS 35K1 – 054.52 đến khu vực Bến xe khách huyện K mua được 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng của 01 người đàn ông không quen biết. H mang về nhà, lấy gói ma túy ra sử dụng một phần rồi gói lại. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đến điểm hẹn ở khu vực quán Cà phê C ở phố P, thị trấn P. Khi chưa kịp bán ma túy cho B thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Ninh Bình và Công an thị trấn P tiến hành kiểm tra, sợ bị phát hiện nên H đã thả gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đường. Khi bị yêu cầu, H nhặt gói ma túy lên và tự giác khai nhận là gói ma túy cất giữ trong người với mục đích bán cho Vũ Văn B. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H.

Thu giữ của H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen lắp thẻ sim số 09811486xx và xe môtô BKS 35K1 - 05452; thu của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp thẻ sim số 07870113xx bên trong có 02 tệp tin âm thanh ghi âm các cuộc trao đổi mua bán ma túy giữa H và B; thu của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không lắp thẻ sim, bên trong có 02 đoạn video ghi lại việc H bán ma túy các ngày 13 và 15/5/2022.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy H tại xóm 3, xã T, huyện K. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình không thu giữ đồ vật gì.

Tiến hành mở niêm phong gói nhỏ thu giữ của H được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong là chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,1840 gam (ký hiệu M) gửi trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 367/KL-KTHS-MT ngày 24/5/2022 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M có khối lượng 0,1840gam, là ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 106/CT-VKS-KS ngày 10/10/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 367 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,1434 gam, là ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì trên mặt phong bì

có ghi: "vỏ phong bì ký hiệu Q1 và 01 mảnh giấy học sinh màu trắng có dòng kẻ" ký hiệu V; 01 phong bì trên mặt phong bì có ghi: "01 điện thoại đi động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Duy H và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q2" ký hiệu NDH. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo.

Đối với 01 phong bì ký hiệu ĐG1 bên trong có 01 đĩa DVD lưu trữ hai tập tin âm thanh; 01 phong bì ghi số 602 bên trong có 01 đĩa DVD-R lưu trữ hai tập tin video và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, là tài liệu thu thập trong quá trình giải quyết vụ án, cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai nhận là người sử dụng ma túy và không có tiền tiêu sài cá nhân, nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng một phần và bán lại cho các đối tượng nghiên ma túy khác nhằm kiếm lời. Cụ thể, trong các ngày 13/5/2022 và ngày 15/5/2022, tại khu vực cầu thuộc đường dong phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo có hành vi 02 lần bán trái phép 02 gói ma túy cho Đỗ Văn V lấy 1.000.000 đồng và hồi 11 giờ 20 phút ngày 16/5/2022 tại khu vực cổng quán cà phê C thuộc phố P, thị trấn P, bị cáo H có hành vi mang trong người trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,1840gam Heroine để bán cho Vũ Văn B nhằm thu lợi bất chính. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng; kết luận giám định số 367/KLGĐ-PC09-MT ngày 24/5/2022 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình và còn chứng minh qua video clip ghi lại hình ảnh bị cáo bán ma túy cho anh V vào các ngày 13 và 15/5/2022 thu giữ được trong điện thoại của anh V, đã có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được 02 lần bán trái phép chất ma túy và 01 lần mang trong người trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,1840gam Heroine nhằm mục đích bán cho Vũ Văn B để thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi

của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma tuý.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

...

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự về cai nghiện bắt buộc và lịch sử bản thân của bị cáo đã từng 02 lần bị Tòa án xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản nào khác. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai trong các ngày 13, 15 và 16/5/2022 đã mua của những người đàn ông tại khu vực Bến xe khách huyện K thuộc phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của những người

này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện K chưa đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Trong vụ án này, Đỗ Văn V góp tiền mua ma túy cùng với Vũ Văn B nhưng B là người trực tiếp điện thoại, trao đổi mua bán ma túy với H và bản thân bị cáo không biết B và V góp tiền mua ma túy nên hành vi bán ma túy của bị cáo không thuộc trường hợp "Đối với 02 người trở lên" quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Còn Vũ Văn B và Đỗ Văn V đều là người sử dụng trái phép chất ma túy, cả hai góp tiền mua ma túy của bị cáo H để sử dụng cho bản thân, số ma túy mua đã sử dụng hết, nên không xác định được khối lượng. Ngày 16/5/2022, B gọi điện mua ma túy của bị cáo H nhưng sau đó tự ý không mua nữa trước khi H bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của B và V không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy". Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Y, huyện Y để chính quyền địa phương nơi cư trú theo dõi, quản lý, giáo dục là đúng quy định của pháp luật.

[5] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe môtô BKS 35K1 - 054.52 quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn C (bố đẻ bị cáo H). Ông Chung không biết bị cáo H sử dụng xe của mình để đi mua, bán ma túy. Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe nói trên cho ông C là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp thẻ sim số 07870113xx và 01 điện thoại Samsung không lắp thẻ sim. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Điền Đức Đ, sinh năm 1987; trú tại: thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; anh Đ không biết V sử dụng để liên lạc mua ma túy. Cơ quan CSĐT đã trả lại 02 điện thoại nói trên cho anh Đ là đúng quy định pháp luật.

Đối với xe môtô mà B và V sử dụng để đi mua ma túy các ngày 13/5/2022 và 15/5/2022, anh B khai mượn của bạn tên là Dân nhà ở Thanh Hóa, sau đó đã trả lại cho anh D. Anh B không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của anh D, không nhớ đặc điểm chiếc xe nói trên, do vậy chưa đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo 02 lần bán ma túy cho V vào ngày 13 và ngày 15/5/2022. Đây là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo, đây là phương tiện, công cụ sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 367 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,1434 gam, là ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ phong bì trên mặt phong bì có ghi: "vỏ phong bì ký hiệu Q1 và 01 mảnh giấy học sinh màu trắng có dòng kẻ" ký hiệu V; 01 vỏ phong bì trên mặt phong bì

có ghi: "01 điện thoại đi động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Duy H và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q2" ký hiệu NDH, là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì ký hiệu ĐG1 bên trong có 01 đĩa DVD lưu trữ hai tập tin âm thanh; 01 phong bì ghi số 602 bên trong có 01 đĩa DVD-R lưu trữ hai tập tin video và vỏ phong bì niêm phong ban đầu là tài liệu thu thập trong quá trình giải quyết vụ án, cần lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Duy H** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H **08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 16/5/2022.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 367 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,1434 gam, là ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ phong bì trên mặt phong bì có ghi: "vỏ phong bì ký hiệu Q1 và 01 mảnh giấy học sinh màu trắng có dòng kẻ" ký hiệu V; 01 vỏ phong bì trên mặt phong bì có ghi: "01 điện thoại đi động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Duy H và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q2" ký hiệu NDH.

Tịch thu bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và số tiền 1.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 phong bì ký hiệu ĐG1 bên trong có 01 đĩa DVD lưu trữ hai tập tin âm thanh; 01 phong bì ghi số 602 bên trong có 01 đĩa DVD-R lưu trữ hai tập tin video và vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

3. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng